



KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII,
Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII về công tác dân vận

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 – 2025, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, trên cơ sở yêu cầu nhiệm vụ công tác dân vận trong tình hình hiện nay, Ban Dân vận Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII về công tác dân vận như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tuyên truyền, vận động tập hợp các tầng lớp nhân dân nâng cao nhận thức chính trị và tạo sự đồng thuận cao để thực hiện có hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tập trung vận động nhân dân tích cực tham gia thực hiện thành công các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Hải Dương lần thứ XVII, Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng đã đề ra.

- Tiếp tục nâng cao vai trò lãnh đạo của cấp ủy đối với công tác dân vận, thực hiện tốt quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị. Phát huy dân chủ, đề cao trách nhiệm của công dân, kỷ luật, kỷ cương xã hội. Nâng cao ý thức về quyền và nghĩa vụ công dân, năng lực làm chủ, tham gia quản lý xã hội của nhân dân. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân về phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc trong tình hình mới. Tăng cường mối quan hệ gắn bó mật thiết giữa Đảng với nhân dân.

- Các tổ chức trong hệ thống chính trị của tỉnh phối hợp chặt chẽ và đồng bộ, thống nhất, hiệu quả công tác dân vận. Thường xuyên quán triệt và thực hiện phong cách dân vận của Chủ tịch Hồ Chí Minh “Trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân”; “Nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin”.

2. Yêu cầu

- Cụ thể hóa định hướng, nhiệm vụ và giải pháp của Trung ương, Tỉnh ủy về lĩnh vực công tác dân vận. Thực hiện tốt công tác tham mưu cho Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận, tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân.

- Tập trung xây dựng và chỉ đạo thực hiện các chương trình, kế hoạch hành động trên lĩnh vực dân vận đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng, có tính khả thi cao.

II. NHIỆM VỤ VÀ BIỆN PHÁP CHỦ YẾU

1. Quán triệt triển khai Nghị quyết Đại hội XVII Đảng bộ tỉnh Hải Dương, Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng về công tác dân vận đến các cấp, các ngành trong hệ thống chính trị, các tầng lớp nhân dân. Gắn việc tổ chức học tập Nghị quyết Đại hội XVII Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng với triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về công tác dân vận, trọng tâm là Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “Tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong tình hình mới. Xác định công tác dân vận là trách nhiệm của hệ thống chính trị, của mọi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên các đoàn thể nhân dân, cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quyết định số 290-QĐ/TW, ngày 25/02/2010 của Bộ Chính trị (khóa X) “Về ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị”; Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về “tăng cường xây dựng chính đồn Đảng; ngăn chặn đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ” và Quyết định số 139-QĐ/TU, ngày 15/3/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Hải Dương gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh; nâng cao năng lực chiến đấu của các tổ chức cơ sở đảng, tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, làm chuyển biến rõ nét về công tác dân vận.

- Tăng cường nắm bắt tình hình tư tưởng các tầng lớp nhân dân, công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết, Thông báo kết luận của Trung ương, của tỉnh về công tác dân vận.

2. Phối hợp đẩy mạnh công tác dân vận của hệ thống chính trị

2.1. Công tác dân vận của các cơ quan nhà nước và chính quyền các cấp

- Các cấp chính quyền tiếp tục thể chế hóa đồng bộ, kịp thời các chủ trương, đường lối của Đảng về công tác dân vận thành các quy chế, quy định, cơ chế, chính sách cụ thể sát với tình hình của địa phương để tổ chức thực hiện hiệu quả. Lãnh đạo việc cụ thể hóa mối quan hệ “Đảng lãnh đạo, nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ”, nhất là nội dung “nhân dân làm chủ” và phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”; làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn, tổ chức cho nhân dân thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của HĐND trong công tác tiếp xúc cử tri, chất lượng các kỳ họp và hoạt động giám sát, bảo đảm Nghị quyết HĐND đáp ứng yêu cầu, nguyện vọng chính đáng của nhân dân và sát tình hình thực tế, có tính khả thi cao, sau khi ban hành được nhân dân hưởng ứng và đi vào cuộc sống, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong đời sống kinh tế - xã hội của địa phương.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là thủ tục hành chính, nhất là những lĩnh vực liên quan trực tiếp đến người dân, tổ chức, doanh nghiệp; việc thực hành dân chủ, công khai, minh bạch trong hoạt động quản lý, điều hành của cơ

quan nhà nước. Đổi mới tác phong, lề lối làm việc, tinh thần thái độ phục vụ nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức; nâng cao chất lượng hiệu lực, hiệu quả của bộ máy chính quyền các cấp; tiếp tục rà soát, cắt giảm các thủ tục hành chính không cần thiết, những quy định gây phiền hà cho tổ chức và nhân dân; nâng cao hiệu quả Trung tâm hành chính công cấp tỉnh và bộ phận “Một cửa”, “Một cửa liên thông” của cấp huyện, cơ sở, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân đến giao dịch, giải quyết công việc.

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 10 - CT/TU, ngày 22/6/2011 của Tỉnh ủy về “tăng cường công tác dân vận của chính quyền”; Chỉ thị số 18/CT-UBND tỉnh, ngày 31/12/2016 của UBND tỉnh về “tăng cường công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tỉnh”; Nghị quyết số 23-NQ/TU, ngày 25/10/2019 về việc đẩy mạnh công tác dân vận chính quyền tham gia phòng ngừa và giải quyết các điểm phức tạp, nổi cộm trên địa bàn tỉnh Hải Dương; đẩy mạnh và nâng cao chất lượng thực hiện, quy chế tiếp xúc đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp với nhân dân. Tổ chức kiểm tra, giám sát và bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ cán bộ chủ chốt các cơ quan, đơn vị từ tỉnh đến cơ sở về công tác dân vận chính quyền, quy chế dân chủ ở các loại hình cơ sở.

- Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan nhà nước với Ban Dân vận, MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội giải quyết kịp thời các vấn đề nổi cộm, phức tạp đang vướng mắc, tồn đọng ở địa phương, cơ sở, nhất là những vụ việc kéo dài, vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích chính đáng của nhân dân.

2.2. Công tác dân vận của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; phối hợp kiểm tra, giám sát các cấp ủy, chính quyền và hệ thống chính trị trong việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng đối với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

- Phối hợp tuyên truyền, vận động, tập hợp các tầng lớp nhân dân, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Phát huy vai trò đại diện của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và nhân dân; nắm chắc tình hình đoàn viên, hội viên của từng tổ chức, kịp thời phản ánh tâm tư, nguyện vọng chính đáng của đoàn viên, hội viên, nhân dân với Đảng, Nhà nước và giám sát kết quả giải quyết kiến nghị của các cơ quan có thẩm quyền.

- Phát huy vai trò nòng cốt chính trị của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, mở rộng sự tham gia của các tổ chức xã hội, thống nhất hành động trong các phong trào thi đua yêu nước. Nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát, phản biện xã hội theo Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 13/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI) “Về việc ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội” và “Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính

quyền”; Chỉ thị số 34- CT/TU, ngày 25/2/2014 về lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW, Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2014 của Bộ Chính trị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hải Dương; Quy định số 124 - QĐ/TW, ngày 2/2/2018 "về giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên"; phối hợp giải quyết kịp thời, hiệu quả những vụ việc phức tạp trong cộng đồng dân cư; phối hợp thúc đẩy công tác quản lý Nhà nước về hội quần chúng gắn với nâng cao hiệu quả hoạt động của hội gắn với vai trò đại diện quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên, phát triển tổ chức, làm cầu nối giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân.

2.3. Công tác dân vận của lực lượng vũ trang

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác dân vận của lực lượng vũ trang; xây dựng “thế trận lòng dân”, thế trận quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân vững chắc; xây dựng hình ảnh cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang thân thiện, có trách nhiệm với nhân dân.

- Lực lượng vũ trang địa phương phối hợp chặt chẽ với các đơn vị đứng chân trên địa bàn tăng cường tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về an ninh, quốc phòng; nâng cao cảnh giác, đấu tranh làm thất bại âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch.

- Tích cực tham gia xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở, phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh;... tiếp tục xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình “dân vận khéo” trong lực lượng vũ trang.

2.4. Công tác dân vận trong đồng bào dân tộc thiểu số

- Tiếp tục tham mưu cho Thường trực, Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về công tác dân vận ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số trong tình hình mới ; sơ kết, tổng kết các văn bản của Đảng về công tác dân tộc, công tác dân vận ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Thẩm định các đề án, văn bản của các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị-xã hội có liên quan đến công tác dân tộc, công tác dân vận ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Phối hợp tham gia xây dựng đội ngũ cán bộ ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số; chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng đội ngũ cán bộ nữ, cán bộ là người dân tộc thiểu số. Tiếp tục xây dựng và phát huy lực lượng cốt cán, người có uy tín trong đồng bào vùng dân tộc thiểu số.

- Phối hợp theo dõi, nắm tình hình dân tộc, công tác dân vận ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số; thường xuyên báo cáo, phản ánh, kịp thời tham mưu đề xuất các giải pháp giải quyết những vấn đề mới phát sinh trong vùng đồng bào dân tộc.

2.5. Công tác dân vận trong đồng bào có tôn giáo

- Tham mưu triển khai, sơ kết, tổng kết các văn bản của Trung ương, của Tỉnh ủy liên quan đến tôn giáo và công tác tôn giáo; đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác nắm bắt và dự báo tình hình tôn giáo; phối hợp kiểm tra việc thực hiện các văn bản của Đảng, Nhà nước liên quan đến tôn giáo.

- Tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo đáp ứng nhu cầu chính đáng của nhân dân, bảo đảm cho các tôn giáo hoạt động đúng pháp luật và quy định của địa phương; tăng cường đoàn kết giữa các tôn giáo trong khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy vai trò của cốt cán phong trào trong tôn giáo; quan tâm phát triển và nâng cao chất lượng đảng viên là người có tôn giáo; nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương trong thực hiện công tác tôn giáo; đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong chức sắc, tín đồ tôn giáo, sống tốt đời, đẹp đạo, đóng góp tích cực cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Tham mưu củng cố, kiện toàn Ban Chỉ đạo công tác tôn giáo các cấp, tổ chức bộ máy chuyên trách công tác tôn giáo các cấp, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác tôn giáo. Tổ chức thăm hỏi, gặp gỡ, động viên các tổ chức và cá nhân tôn giáo tiêu biểu nhân dịp ngày lễ lớn của tôn giáo và lễ, tết của dân tộc.

- Tăng cường phối hợp trong tham mưu chủ trương, giải pháp xử lý các vấn đề phức tạp liên quan đến tôn giáo; đấu tranh, xử lý các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trái pháp luật, hoạt động lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo gây chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, mất trật tự, an toàn xã hội.

2.6. Đẩy mạnh việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở

- Tiếp tục thực hiện Kết luận số 120-KL/TW, ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị khóa XI “về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở”, đề xuất ban hành văn bản tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở trong tình hình mới.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ ở các loại hình cơ sở, phát huy vai trò của nhân dân tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch, vững mạnh, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức nêu gương thực hành dân chủ; giám sát việc giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo của nhân dân và ý kiến, kiến nghị của cử tri.

- Tham mưu cho các cấp ủy thường xuyên kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động, thực hiện tốt chức năng tham mưu cho cấp ủy những chủ trương, giải pháp nhằm mở rộng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân ở cơ sở. Trong công tác chỉ đạo thực hiện QCDC cần đề cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị. Thực hiện chế độ tiếp xúc đối thoại trực tiếp để lắng nghe ý kiến của nhân dân. Đặc biệt là trong việc xây dựng chính sách, quyết định liên quan đến nhân dân cần có hình thức thích hợp để lấy ý kiến của nhân dân trước khi ban hành. Quan tâm bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ cán bộ chủ chốt các ngành, các cấp từ tỉnh đến cơ sở về QCDC ở cơ sở.

2.7. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Dân vận Trung ương, Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh giao.

3. Tham mưu kiện toàn tổ chức, bộ máy cán bộ của hệ thống dân vận các cấp đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới

- Tham mưu kiện toàn tổ chức, bộ máy cán bộ của hệ thống dân vận các

cấp; đội ngũ cán bộ phụ trách công tác dân vận của các cơ quan nhà nước, lực lượng vũ trang; khối dân vận xã, phường, thị trấn đảm bảo số lượng, chất lượng, cơ cấu theo quy định. Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng, lựa chọn, bố trí cán bộ làm công tác dân vận phù hợp với năng lực, sở trường công tác, có phẩm chất, uy tín, tâm huyết với công việc, có kỹ năng, tinh thần trách nhiệm cao.

- Tăng cường phối hợp đổi mới nội dung đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ, kỹ năng, phương pháp công tác dân vận cho cán bộ Đảng, chính quyền, MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội ở cơ sở nhằm đáp ứng tốt hơn yêu cầu nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận trong tình hình mới.

4. Xác định nhiệm vụ trọng tâm, đột phá:

- Đẩy mạnh việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.
- Nâng cao chất lượng, hiệu quả tiếp xúc đối thoại của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp với nhân dân trên địa bàn tỉnh.
- Tiếp tục xây dựng và nhân rộng các mô hình, điển hình "Dân vận khéo".

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các các sở, ban, ngành, MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội, hội quần chúng tỉnh; các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy căn cứ vào các nội dung của Kế hoạch để lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp thực hiện tốt công tác dân vận.

2. Ban Dân vận các huyện ủy, thị ủy, thành ủy căn cứ vào Kế hoạch hành động của Ban Dân vận Tỉnh ủy chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện phù hợp với tình hình cụ thể của từng địa phương, đơn vị; định kỳ 6 tháng, 1 năm tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện gửi về Ban Dân vận Tỉnh ủy.

3. Giao Phòng Đoàn thể, các hội và Tổng hợp thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc triển khai, tổ chức thực hiện; định kỳ 6 tháng, 1 năm tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện các nội dung theo Kế hoạch.

Nơi nhận:

- Ban Dân vận Trung ương (để b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Các Ban XDD của Tỉnh ủy;
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan;
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy;
- Ban Dân vận các huyện, thị, thành ủy;
- Lãnh đạo và các phòng thuộc Ban;
- Lưu VT.

TRƯỞNG BAN



Nguyễn Văn Phú